

Số: 356/2019/QĐST-HNGĐ

H, ngày 29 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 553/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trịnh Hoàng T**, sinh năm: 1953

Địa chỉ: Tổ 4, khu 1B, phường H, Tp. H, Quảng Ninh

- Bị đơn: Bà **Trần Thị T**, sinh năm: 1959

Địa chỉ: Tổ 4, khu 1B, phường H, Tp. H, Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trịnh Hoàng T và bà Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Hoàng T và bà Trần Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trịnh Hoàng T và bà Trần Thị T có 03 con chung là Trịnh Trần T - sinh ngày 10/10/1981, Trịnh Trần N - sinh ngày 30/8/1983 và Trịnh

Thu Nn - sinh ngày 14/7/1991 đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất, tinh thần hoặc không có khả năng lao động, ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Trịnh Hoàng T và bà Trần Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Trịnh Hoàng T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Ông T đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0001589 ngày 01/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H. Trả lại ông T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, Chi cục THADS Tp H;
- UBND phường H1, Tp. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Mai Lan